

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 5250
	Ngày: 27/6

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009 và Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11 tháng 1 năm 2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 121/2007/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006 - 2020 với các nội dung chính như sau:

1. Quan điểm quy hoạch:

a) Mở rộng hợp lý quy mô đào tạo đại học, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội

của đất nước; thực hiện điều chỉnh cơ cấu hệ thống đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, thực hiện đào tạo theo nhu cầu xã hội; gắn công tác đào tạo với nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn.

b) Kết hợp hài hòa giữa việc khai thác mặt tích cực của cơ chế thị trường với việc nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước; tăng cường đầu tư ngân sách, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục đại học; tạo quỹ đất xây dựng trường; thực hiện công bằng xã hội; ban hành chính sách hỗ trợ vùng khó khăn, hỗ trợ người học thuộc các đối tượng ưu tiên, khuyến khích học tập; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển giáo dục đại học;

c) Thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về chính sách, quy hoạch, chất lượng đào tạo, chuẩn giảng viên, các yêu cầu về quản lý tài chính, hợp tác quốc tế đối với các trường đại học, cao đẳng. Tăng cường phân cấp quản lý, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các trường đại học, cao đẳng; xây dựng một số trường đại học, cao đẳng mạnh, hình thành các cụm đại học; khắc phục hiện trạng manh mún, phân tán của mạng lưới; khuyến khích sự phối hợp giữa các địa phương trong việc mở trường;

d) Phát triển mạng lưới các trường đại học, cao đẳng phải phù hợp với chiến lược phát triển và điều kiện kinh tế - xã hội, tiềm lực khoa học công nghệ của đất nước, gắn với từng vùng, từng địa phương; xây dựng cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo, bố trí theo vùng miền hợp lý; xây dựng một số trung tâm đào tạo nhân lực trình độ cao, gắn với các vùng kinh tế trọng điểm, vùng kinh tế động lực; hình thành một số trung tâm đào tạo nguồn nhân lực tập trung theo vùng, một số khu đại học, đáp ứng yêu cầu di dời của các trường trong khu vực nội thành thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và nhu cầu đầu tư mới;

đ) Bảo đảm đạt các tiêu chí quy định về chất lượng và số lượng đội ngũ giảng viên, quy mô diện tích đất đai, cơ sở vật chất - kỹ thuật - trang thiết bị, phù hợp với khả năng đầu tư của ngân sách nhà nước, sự huy động nguồn lực xã hội;

e) Ưu tiên thành lập các cơ sở mới có đủ tiềm lực và điều kiện; hạn chế việc nâng cấp các cơ sở hiện có; khuyến khích đào tạo những ngành, nghề thuộc lĩnh vực công nghiệp; cân đối hợp lý cơ cấu đào tạo giữa các trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, giữa các ngành nghề, giữa khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật - công nghệ; bảo đảm tính liên thông giữa các loại hình, các trình độ đào tạo;

g) Tập trung đầu tư xây dựng các trường đẳng cấp quốc tế, các trường trọng điểm, các trường ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, các lĩnh vực then chốt; khuyến khích phát triển các trường tư thục nhằm huy động ngày càng

nhiều hơn nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục đại học, trên cơ sở bảo đảm chất lượng, công bằng xã hội, gắn với phát triển nhân tài.

h) Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận Hội nghị lần thứ 3 và lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc nhận thức và tư duy về giáo dục và đào tạo; công tác quản lý giáo dục; cơ chế, chính sách đầu tư tài chính cho giáo dục đại học.

i) Gắn kết chặt chẽ giáo dục đào tạo với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, nhu cầu nhân lực trình độ cao của đất nước, xu thế phát triển của khoa học, công nghệ và yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học Việt Nam đến năm 2020.

2. Mục tiêu Quy hoạch

a) Đến năm 2020 đạt khoảng 256 sinh viên/1 vạn dân; khoảng 70% - 80% sinh viên đại học được đào tạo theo các chương trình nghề nghiệp - ứng dụng và khoảng 30% - 20% sinh viên được đào tạo theo các chương trình nghiên cứu;

b) Đến năm 2020 đạt bình quân từ 17 đến 26 sinh viên đại học và cao đẳng/1 giảng viên; số giảng viên có trình độ tiến sỹ trong tổng số giảng viên đại học khoảng 21% và số giảng viên có trình độ tiến sỹ trong tổng số giảng viên cao đẳng dự kiến đạt khoảng 4%;

c) Sau năm 2020 diện tích đất đai và diện tích xây dựng của các trường đạt chuẩn định mức quy định về diện tích tính bình quân trên 1 sinh viên; hình thành các khu đại học dành cho các trường đại học nước ngoài đầu tư vào Việt Nam;

d) Vào năm 2020 bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu dành cho sinh viên theo quy định đối với các môn học, ngành học;

đ) Đến năm 2015 có 10 trường đại học mà mỗi trường có ít nhất 1 khoa (ngành) hoặc lĩnh vực đào tạo đạt tiêu chí chất lượng tương đương so với các trường có uy tín trên thế giới; đến năm 2020 có 20 trường đại học đạt tiêu chí nêu trên và năm 2020 có 1 trường đại học được xếp hạng trong số 200 trường đại học hàng đầu thế giới;

e) Thu hút đạt tỷ lệ trên 1% vào năm 2015 và 3% vào năm 2020 số lượng sinh viên là người nước ngoài so với tổng số sinh viên cả nước đến học tập, nghiên cứu tại Việt Nam.

3. Nội dung Quy hoạch

a) Tổng quy mô đào tạo đại học, cao đẳng:

- Đến năm 2020, tổng quy mô đào tạo đại học và cao đẳng đạt khoảng 2.200.000 sinh viên (tăng khoảng 1,8% so với năm học 2010 - 2011) và số sinh viên chính quy tuyển mới đạt khoảng 560.000 (tăng khoảng 8,2% so với năm 2010).

- Đến năm 2020 cả nước có 460 trường đại học và cao đẳng, bao gồm 224 trường đại học và 236 trường cao đẳng.

b) Quy mô đào tạo của các trường đại học

Quy mô đào tạo của các trường đại học, cao đẳng được xác định trên cơ sở bảo đảm các điều kiện, yếu tố ảnh hưởng chất lượng như: số lượng, chất lượng giảng viên, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, ký túc xá sinh viên, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo, quản lý nhà trường ..., đồng thời được cân đối phù hợp với đặc điểm của các trường, ngành nghề đào tạo, bậc đào tạo và năng lực quản lý để bảo đảm chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao. Định hướng quy mô đào tạo (Số lượng sinh viên đã quy đổi theo hình thức đào tạo chính quy) của các nhóm trường đại học, cao đẳng như sau:

- Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh: khoảng 42.000 sinh viên;

- Các trường đại học trọng điểm khác: Khoảng 35.000 sinh viên;

- Các trường đại học, học viện đào tạo các ngành nghề kỹ thuật - công nghệ, kinh tế, luật, sư phạm và các lĩnh vực khác có gắn với kinh tế - kỹ thuật: Khoảng 15.000 sinh viên quy đổi;

- Các trường đại học, học viện đào tạo các ngành nghề y tế, văn hoá - xã hội: Khoảng 8.000 sinh viên;

- Các trường đại học, học viện đào tạo các ngành năng khiếu: Khoảng 5.000 sinh viên;

- Các trường cao đẳng đa ngành, đa cấp: Khoảng 8.000 sinh viên;

- Các trường cao đẳng đào tạo theo lĩnh vực công nghệ và trường cao đẳng cộng đồng: Khoảng 5.000 sinh viên;

- Các trường cao đẳng đào tạo các ngành năng khiếu: Khoảng 3.000 sinh viên.

c) Ngành nghề đào tạo:

- Các ngành, nghề ưu tiên: Một số ngành trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; công nghệ thông tin; công nghệ cơ điện tử và tự động hoá; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; một số ngành, nghề kỹ thuật và công nghệ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá và hiện đại hoá; đào tạo giáo viên và chuyên gia trình độ cao trong lĩnh vực dịch vụ;

- Đến năm 2020, số sinh viên khối ngành công nghiệp, giao thông và xây dựng chiếm khoảng 31%, khối ngành khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn khoảng 14%, khối ngành sư phạm và quản lý giáo dục khoảng 10%, khối ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, kế toán, tài chính, ngân hàng, luật và trợ giúp xã hội khoảng 31%, khối ngành nông - lâm - ngư khoảng 5%, khối ngành y - dược khoảng 6% và khối ngành nghệ thuật, thể dục-thể thao khoảng 4% trong tổng số sinh viên đào tạo.

d) Cơ cấu trình độ đào tạo:

- Tỷ trọng sinh viên đại học so với tổng số sinh viên đại học, cao đẳng chiếm khoảng 64% vào năm 2015 và khoảng 56% vào năm 2020;

- Tiếp tục thành lập mới các trường trung cấp chuyên nghiệp và mở rộng các chương trình đào tạo trung cấp chuyên nghiệp trong các trường cao đẳng, cao đẳng cộng đồng;

- Nghiên cứu phát triển hệ cao đẳng 2 năm.

đ) Loại hình cơ sở giáo dục đại học gồm:

- Trường công lập;

- Trường tư thục;

- Trường có vốn đầu tư nước ngoài (100% vốn hoặc liên kết, liên doanh).

e) Hệ thống các cơ sở giáo dục đại học gồm:

- Đại học quốc gia;

- Các đại học;

- Các trường đại học, học viện, trường cao đẳng, trường cao đẳng cộng đồng.

g) Mạng lưới các trường đại học, cao đẳng bao gồm:

- Các đại học, trường đại học, học viện đào tạo theo định hướng nghiên cứu;

- Các đại học, trường đại học, học viện đào tạo theo định hướng ứng dụng;

- Các trường cao đẳng đào tạo theo định hướng nghề nghiệp.

h) Phân bố mạng lưới trường đại học, cao đẳng theo vùng như sau:

- Vùng Trung du và miền núi phía Bắc: Đến năm 2020 dự kiến có 57 trường, bao gồm 15 trường đại học và 42 trường cao đẳng;

- Vùng đồng bằng sông Hồng: Đến năm 2020 dự kiến có 157 trường, bao gồm 91 trường đại học và 66 trường cao đẳng;

- Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung: Đến năm 2020 dự kiến có 88 trường, bao gồm 38 trường đại học và 50 trường cao đẳng;